

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ

Bác Hồ - Tấm gương sáng về thực hành tiết kiệm

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nêu cao tinh thần gương mẫu về lối sống giản dị và thực hành tiết kiệm. Tiết kiệm theo Bác là “không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”, nhưng cũng “không phải là bủn xỉn, tiết kiệm không phải ép nhịn ăn, nhịn mặc mà chỉ tiêu ở những việc cần thiết, thể hiện nếp sống văn minh”.

Người nhắc nhở: “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước. Hồ hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã. Đồng chí ta phải học lấy bốn đức cách mạng: Cần, kiệm, liêm, chính”.

Chính vì vậy, trong cuộc sống hàng ngày từ việc ăn, ở, sinh hoạt, ở mọi lúc, mọi nơi, Người không nói nhiều, không hô hào đao to búa lớn mà luôn thể hiện tinh thần gương mẫu về thực hành tiết kiệm bằng chính những hành động, nếp sống của mình. Bữa ăn của Người cũng không có gì khác bữa ăn của mọi gia đình Việt Nam: Bát cơm, quả cà muối, con cá kho, đĩa rau muống luộc... Trang phục hàng ngày của Người cũng rất đơn sơ, vài bộ quần áo kaki, đôi dép cao su cũ kỹ... Nhà ở của Bác cũng “không có gì khác một ngôi nhà của nông dân Việt Nam” (lời của một người nước ngoài được Bác tiếp đã nhận xét)... Đặc biệt, Người thường nhắc nhở cán bộ, nhân dân về thực hành tiết kiệm điện: “Nước ta còn nghèo, nên càng phải tiết kiệm điện. Mỗi người, mỗi nhà, mỗi cơ quan, xí nghiệp,... đều tiết kiệm điện thì chúng ta sẽ đủ điện để dùng cho đời sống và sản xuất”.

Là Chủ tịch Nước, Bác được ưu tiên cấp điện trong sinh hoạt hàng ngày, nhưng tinh thần dùng điện tiết kiệm của Bác đáng cho mọi người trân trọng, suy ngẫm và học tập.

Ông Phạm Ngọc Toàn, Đại tá Công an về hưu tại xã Tam Nghĩa (Núi Thành, Quảng Nam), người đã từng là chiến sỹ cận vệ trung thành bên cạnh Hồ Chủ tịch trong suốt 15 năm cho đến khi Bác đi xa, kể rằng: “Bác vẫn thường dặn anh em cận vệ tắt điện khi ra khỏi phòng”. Theo ông Toàn, vào những ngày hè oi bức, Bác thường dùng chiếc quạt lá cọ và rất ít khi dùng quạt điện.

Hồi ký của các đồng chí cán bộ lão thành cảnh vệ kể lại nhiều mẫu chuyện hay. Thời gian đầu về Thủ đô, Bác ở trong ngôi nhà của người thợ điện phục vụ trong Phủ Toàn quyền cũ. Phòng ở hẹp nên mùa hè rất nóng, Bác thường dùng chiếc quạt làm bằng lá cọ.

Có lúc thấy Bác ở chật chội, Bộ Ngoại giao đã mua cho Bác chiếc máy điều hòa nhiệt độ. Nhân lúc Bác đi công tác, anh em phục vụ đã lắp máy điều hòa. Vừa về đến nhà, Bác hỏi cảnh vệ: “Này chú! Hôm nay nhà mình có mùi gì “hôi” quá” (khi lắp máy điều hòa, nhân viên phục vụ dùng lọ nước hoa khô cho thơm phòng). Biết không giấu được Bác, các đồng chí phục vụ phải trình bày lý do về chiếc máy điều hòa.

Không thấy Bác nói gì, nhưng đến chiều thì Bác bảo: “Các chú hãy mang chiếc máy điều hòa này cho anh em thương binh ở Hàng Bột. Hôm Bác đến thăm thấy các chú ấy ở nóng lắm. Còn Bác thì chưa cần”. Thế là ngay chiều hôm ấy anh em phục vụ phải chuyển chiếc máy điều hòa cho anh em thương binh theo yêu cầu của Bác...

Tối 30 Tết năm 1957, thành phố vừa lên đèn thì Bác đến thăm khu tập thể công nhân Nhà máy Điện Hà Nội ở khu An Dương. Bác vào gia đình công nhân Nguyễn Văn Hào đầu tiên. Thấy Bác, ông sững người, không nói nên lời. Bác tươi cười nắm lấy tay ông:

- Năm mới, Bác đến chúc Tết các cô chú công nhân Nhà máy điện. Nhà ta ăn Tết có vui không?

- Dạ, thưa Bác vui lắm ạ. Bác lại hỏi:

- Nhà ta năm nay có gói bánh chưng không?

Bà Tĩnh vợ ông Hào thưa với Bác:

- Dạ, nhà cháu gói được hai chục chiếc ạ. Bác bảo thế là tốt.

Bác đến trước bàn thờ tiên tổ, hương đang tỏa khói, chấp tay vái, rồi quay ra chúc Tết mọi người. Bác dặn mọi người phải lao động tốt, sản xuất ra nhiều điện cho Tổ quốc và nhớ là phải tiết kiệm điện.

Một đồng chí được ở gần Bác nhiều năm, kể lại:

- Về việc tiết kiệm điện thì Bác là một tấm gương lớn. Không biết bao nhiêu lần, tự tay Bác đã tắt những bóng đèn, cái quạt, và cả cái đài nữa, khi không có ai dùng cả. Khi ra nước ngoài cũng thế, đi qua một hành lang đến nơi bạn mời Bác ở, hay trong nhà khách của bạn, thấy những bóng đèn sáng không cần thiết là Bác tìm cách tắt đi. Ở trong Phủ Chủ tịch, nhìn thấy ở xa có những chiếc bóng đèn sáng là Bác bảo: Chú đèn xem ở đó có cần không, nếu không thì tắt đi cho đỡ lãng phí.

Một đồng chí phục vụ Bác kể lại: Những năm được ở gần Bác, tôi luôn luôn là “cán bộ tắt đèn!”.

Một lần, Bác đi thăm đồng bào ở một tỉnh xa. Bảy giờ sáng rồi, xe đang trên con đường Phan Đình Phùng sắp lên cầu Long Biên thì một cơ quan còn ba bóng điện sáng ở công. Tuy công việc đang vội, nhưng Bác vẫn bảo đồng chí lái

xe dừng lại. Xe đỗ lại rồi, Bác cử một đồng chí cùng đi vào gặp cơ quan ấy nhắc: Bác Hồ đi công tác qua, bây giờ rồi vẫn thấy các đồng chí để ba ngọn đèn sáng ở cổng, không cần thiết đâu. Bác nhắc các đồng chí tắt đi. Thế là ba ngọn đèn được tắt ngay. Sau khi được Bác nhắc nhở, cơ quan ấy tính lại thấy không cần thiết để ba ngọn đèn ở cổng nữa, bèn tháo luôn để tiết kiệm điện.

Ngay cả khi ra nước ngoài, Bác vẫn luôn giữ thói quen tiết kiệm điện. Đi qua một hành lang đến nơi bạn mời Bác ở, hay trong nhà khách của bạn, thấy những bóng đèn sáng không cần thiết là Bác tìm cách tắt đi. Trong chuyến thăm Ba Lan năm 1957, khi Bác được đón tiếp tại phòng lễ tân, lúc đó khoảng 9 giờ sáng, mặt trời đã lên cao, mà 3 chiếc đèn chùm với hàng trăm bóng vẫn sáng trưng, Bác Hồ đã yêu cầu gặp Vụ trưởng Vụ Lễ tân và Người hỏi: "Chỗ tắt điện ở đâu?". Lập tức, mấy chiến sĩ bảo vệ đi tắt điện. Chủ tịch Ba Lan Da-vát-dơ-ki (Zawadzki) nói giọng cảm động: "Xin cảm ơn đồng chí Hồ Chí Minh. Tôi thành thật nhận khuyết điểm chưa nghiêm túc thực hiện tiết kiệm".

Bác Hồ rất chú ý đến ngành Điện và Bác thường nói điện khí hóa phải đi trước một bước, qua câu chuyện kể trên, chúng ta càng thêm thấm thía về những lời chỉ dạy, nhắc nhở của Bác về thực hành tiết kiệm nói chung và tiết kiệm điện nói riêng trong sinh hoạt, lao động, sản xuất và trong xây dựng, phát triển đất nước. Có thể nói, thực hành tiết kiệm là một quy luật đi lên của một đất nước, một phương pháp của chế độ kinh tế, vì vậy, Người đã chỉ rõ: "Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm sỉ là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh, tiến bộ".

Đất nước ta đang trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu trở thành nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh và bước vào thời kỳ hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, thuận lợi nhiều nhưng cũng không ít thách thức, khó khăn. Chính vì thế, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của từng cơ quan, đơn vị, từng cán bộ, đảng viên, nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ và đời sống hàng ngày càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Mỗi chúng ta nêu cao và thực hiện việc tiết kiệm, chống lãng phí điện, nước, thời gian, tiền của... là để tăng gia sản xuất, để dần nâng cao và cải thiện đời sống của nhân dân; để tích trữ thêm vốn và các nguồn lực quan trọng cho công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

Đã hơn 40 năm Bác đi xa, nhưng tư tưởng, tấm gương đạo đức ngời sáng, giản dị, lớn lao và vĩ đại của Người sẽ mãi trường tồn cùng thời gian. Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Bác về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là những hành động thiết thực nhất để mỗi chúng ta bày tỏ niềm tin yêu, kính trọng đối với Bác, là dịp để chúng ta tự nhắc nhở bản thân và những người xung quanh, tự rút ra bài học kinh nghiệm về thực hành tiết kiệm, cùng nhau đoàn kết thực hiện lời dạy của Người: "Xây dựng đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn"./.

(Trích nguồn: Trang thông tin điện tử Ban Quản lý lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh)

KỶ NIỆM CÁC NGÀY LỄ LỚN TRONG THÁNG 10/2022

- 31 năm Ngày tái lập tỉnh Lào Cai (01/10);
- Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy (04/10);
- Ngày thành lập chi bộ nông thôn đầu tiên của tỉnh Lào Cai (10/10);
- Ngày giải phóng Thủ đô Hà Nội (10/10);
- Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10);
- Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10);
- Ngành Tổ chức xây dựng đảng (14/10),
- Công tác Dân vận (15/10),
- Ngành Kiểm tra đảng (16/10),
- Ngày truyền thống Văn phòng cấp ủy (18/10),
- Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10);
- 77 năm ngày thành lập MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai (18/10/1945 - 18/10/2022)

TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 66 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM (15/10/1956- 15/10/2022)

Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam là một tổ chức xã hội rộng rãi của thanh niên Việt Nam. Về danh nghĩa, đây là tổ chức thanh niên lớn nhất tại Việt Nam, quy tụ nhiều tổ chức thanh niên thành viên, bao gồm cả Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Công tác vận động thanh niên đã được những người Cộng sản Việt Nam chú trọng ngay từ trước khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Chính với tổ chức Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội, những người Cộng sản Việt Nam có một nguồn bổ sung cán bộ trẻ, năng động, là nòng cốt để hình thành nên Đảng Cộng sản.

Ngày 26 tháng 3 năm 1931, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ 2 tại Rạch Giá, Trung ương Đảng đã dành một phần quan trọng để bàn về công tác thanh niên và đi đến quyết định có ý nghĩa đặc biệt, như phải cử ngay các ủy viên của Đảng phụ trách các vấn đề liên quan tới thanh niên (sau gọi là công tác Đoàn) trong các cấp ủy Đảng từ Trung ương đến địa phương. Tổ chức Đoàn nhanh chóng phát triển làm nòng cốt cho Đảng, thậm chí, trong một số giai đoạn đã thay mặt Đảng hoạt động công khai tập hợp quần chúng.

Nếu như lực lượng Đoàn Thanh niên Cứu quốc là một thành phần của Việt Minh tham gia Tổng khởi nghĩa ở miền Bắc, thì tại miền Trung và miền

Nam, do điều kiện tổ chức Đảng bị tan vỡ và bất đồng, các cán bộ Cộng sản miền Nam đã tận dụng cơ hội, cài cán bộ lãnh đạo để nắm tổ chức Thanh niên Tiền phong, từ đó phát triển nhanh chóng lực lượng để tham gia Tổng khởi nghĩa.

Sau Cách mạng tháng 8, theo chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tháng 6 năm 1946, Tổng Đoàn Thanh niên Việt Nam ra đời. Ông Dương Đức Hiền được cử làm Tổng đoàn trưởng. Đầu năm 1947, đổi thành Liên đoàn Thanh niên Việt Nam. Năm 1948, ông Hoàng Minh Chính được cử làm Tổng đoàn trưởng Liên đoàn Thanh niên Việt Nam.

Để mở rộng và huy động mạnh mẽ lực lượng thanh niên, ngày 7 tháng 2 năm 1950, trong Đại hội đại biểu Đoàn toàn quốc lần thứ I tại Việt Bắc, Bí thư Trung ương Đoàn Nguyễn Lam đã đọc báo cáo chính trị "Chiến đấu và xây dựng tương lai", theo đó xác định nhiệm vụ thống nhất lực lượng thanh niên trong cả nước. Ngày 25 tháng 2 năm 1950, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam được tổ chức tại xã Cao Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, nay là xóm Tân Lập, xã Phú Xuyên. Với lực lượng của Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt, Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành và bầu ông Nguyễn Chí Thanh làm Chủ tịch Liên đoàn và thông qua Nghị quyết, Điều lệ của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam.

Từ ngày 29 đến 31 tháng 7 năm 1955, Đại hội để thống nhất tổ chức và phong trào học sinh, sinh viên toàn quốc được tổ chức tại Hà Nội, gồm 244 đại biểu chính thức và 255 đại biểu dự thính của các trường đại học, đại biểu sinh viên miền Nam và sinh viên học ở nước ngoài, quyết định lấy tên mới của tổ chức sinh viên là Hội Liên hiệp Sinh viên Việt Nam, thông qua Nghị quyết, Điều lệ, chương trình hành động và lời kêu gọi sinh viên toàn quốc. Đây là tổ chức thành viên lớn thứ hai trong Liên đoàn Thanh niên.

Từ ngày 8 đến ngày 15 tháng 10 năm 1956, Đại hội thành lập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam toàn quốc lần thứ I được khai mạc tại Nhà hát lớn Thủ đô Hà Nội, gồm 420 đại biểu chính thức, 300 đại biểu dự thính trong và ngoài nước, miền Nam và miền Bắc, có cả đại biểu Liên đoàn Thanh niên Dân chủ Thế giới, tham gia. Đại hội đã thông qua Nghị quyết, bản Hiệu triệu thanh niên toàn quốc và Thư của Đại hội gửi các bạn thanh niên miền Nam. Đại hội cũng bầu Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, Bộ trưởng Bộ Y tế, làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội. Các phó Chủ tịch Hội gồm: Nguyễn Lam, Bí thư Thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam; Lê Quang Toàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp Sinh viên Việt Nam; Nguyễn Ngọc San, Trưởng ban Vận động Mặt trận Thống nhất Thanh niên Hà Nội. Tháng 1 năm 1957, Hội nghị lần thứ nhất đã bầu bổ sung ông Vũ Quang vào Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, giữ chức Tổng Thư ký của Trung ương Hội.

Ngày Phụ nữ Việt Nam là một ngày lễ kỷ niệm nhằm tôn vinh phụ nữ Việt Nam, được tổ chức vào ngày 20 tháng 10 hàng năm ở Việt Nam. Vào dịp này, phụ nữ Việt Nam, cũng như phụ nữ tại các nơi khác trên thế giới, được nhiều người bày tỏ sự quan tâm và tôn vinh dưới nhiều hình thức nhưng phổ biến nhất vẫn là tặng hoa hồng, thiệp và kèm theo những lời chúc mừng.

Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 là ngày đầu tiên trong lịch sử nước ta, một đoàn thể quần chúng của phụ nữ được hoạt động hợp pháp và công khai, nhằm đoàn kết, động viên lực lượng phụ nữ đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng của đất nước.

Đây cũng là lần đầu tiên, người phụ nữ Việt Nam được cầm lá phiếu bầu cử, tham gia các công tác chính quyền và xã hội, nắm giữ nhiều trọng trách trong bộ máy Nhà nước và các đoàn thể quần chúng.

Hơn 90 mùa thu qua, tổ chức Phụ nữ Liên hiệp Hội ngày càng lớn mạnh, người phụ nữ Việt Nam yêu nước ngày càng có tri thức, có sức khỏe, càng năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu, quan tâm tới lợi ích xã hội và cộng đồng.

Trải qua nhiều thăng trầm của xã hội, chị em luôn luôn thể hiện vai trò tích cực, đảm đang, với tấm lòng nhân hậu đã đóng góp nhiều công sức cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập cho đất nước.

Ngày 20/10 hàng năm được chọn là Ngày Phụ Nữ Việt Nam, đó là sự ghi nhận của đất nước với những con người được Bác Hồ tặng 8 chữ vàng: “Anh hùng, Bất khuất, Trung hậu, Đảm đang”.

Phụ nữ Việt Nam vốn sinh ra trong một đất nước với nền văn minh nông nghiệp, dựa trên nền tảng nghề trồng lúa nước và thủ công nghiệp nên phụ nữ Việt Nam đã trở thành lực lượng lao động chính. Bên cạnh đó, nước ta luôn luôn bị kẻ thù xâm lược, đời sống nghèo khổ. Từ thực tế đó mà người phụ nữ Việt Nam có bản sắc phong cách riêng: họ là những chiến sĩ chống ngoại xâm kiên cường dũng cảm; là người lao động cần cù, sáng tạo, thông minh; là người giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giữ gìn, phát triển bản sắc và tinh hoa văn hoá dân tộc; là những người mẹ dịu hiền, đảm đang, trung hậu đã sản sinh ra những thế hệ anh hùng của dân tộc anh hùng.

Dưới chế độ phong kiến và đế quốc, phụ nữ Việt Nam là lớp người bị áp bức, bóc lột, chịu nhiều bất công nhất nên luôn có yêu cầu được giải phóng và sẵn sàng đi theo cách mạng. Ngay từ những ngày đầu chống Pháp, phụ nữ Việt Nam đã tham gia đông đảo vào phong trào Cần Vương, Đông Kinh Nghĩa Thục, Đông Du, còn có nhiều phụ nữ nổi tiếng tham gia vào các tổ chức tiền thân của

Đảng Cộng sản Việt Nam như: Hoàng Thị Ái, Thái Thị Bôi, Tôn Thị Quế, Nguyễn Thị Minh Khai...



(ảnh sưu tầm internet)

Từ năm 1927 những tổ chức quần chúng bắt đầu hình thành và thu hút đông đảo tầng lớp phụ nữ Việt Nam như: Công Hội Đỏ, Nông Hội Đỏ, các nhóm tương tế, tổ học nghề và các tổ chức có tính chất riêng của giới nữ như:

– Năm 1927 nhóm các chị Nguyễn Thị Lưu, Nguyễn Thị Minh Lăng, Nguyễn Thị Thủy là ba chị em ở làng Phật Tích (Bắc Ninh) tham gia Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội, các chị tuyên truyền, xây dựng tổ học nghề dệt ten và học chữ.

– Nhóm chị Thái Thị Bôi có các chị Lê Trung Lương, Nguyễn Thị Hồng, Huỳnh Thuyên tham gia sinh hoạt ở trường nữ học Đồng Khánh.

– Năm 1928, nhóm chị Nguyễn Thị Minh Khai cùng Nguyễn Thị Phúc, Nguyễn Thị An tham gia sinh hoạt hội đỏ của Tân Việt. Nhóm này liên hệ với chị Xuân, chị Thiu, chị Nhuận, chị Liên thành lập tờ Phụ nữ Giải phóng ở Vinh.

– Năm 1930, trong phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh, ở Nghệ An, Hà Tĩnh có 12.946 chị tham gia phụ nữ giải phóng, cùng nhân dân đấu tranh thành lập chính

quyền Xô Viết ở trên 300 xã. Ngày 1/5/1930, đồng chí Nguyễn Thị Thập đã tham gia lãnh đạo cuộc đấu tranh của hơn 4.000 nông dân ở hai huyện Châu Thành, Mỹ Tho, trong đó có hàng ngàn phụ nữ tham gia.

– Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã ghi: “Nam nữ bình quyền”. Đảng sớm nhận rõ, phụ nữ Việt Nam là lực lượng quan trọng của cách mạng và đề ra nhiệm vụ: Đảng phải giải phóng phụ nữ, gắn liền giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp với giải phóng phụ nữ. Đảng đặt ra: Phụ nữ Việt Nam phải tham gia các đoàn thể cách mạng (công hội, nông hội) và thành lập tổ chức riêng cho phụ nữ để lôi cuốn các tầng lớp phụ nữ tham gia cách mạng.

Chính vì vậy mà ngày 20/10/1930, Hội Liên hiệp Phụ nữ chính thức được thành lập. Sự kiện lịch sử này thể hiện sâu sắc quan điểm của Đảng đối với vai trò của phụ nữ trong cách mạng, đối với tổ chức phụ nữ, đối với sự nghiệp giải phóng phụ nữ.

Đảng cộng sản Việt Nam đã quyết định chọn ngày 20 tháng 10 hằng năm làm ngày truyền thống của tổ chức này, đồng thời cũng xem đây là ngày kỉ niệm và tôn vinh phụ nữ Việt Nam, lấy tên là “Ngày Phụ nữ Việt Nam”.



(ảnh sưu tầm internet)

Vào ngày 20 tháng 10 năm 1930, Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam (nay đổi tên là Hội Phụ nữ Việt Nam) chính thức được thành lập, để đánh dấu sự kiện này, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định chọn ngày 20 tháng 10 hằng năm làm

ngày truyền thống của tổ chức này, đồng thời cũng xem đây là ngày kỉ niệm và tôn vinh phụ nữ Việt Nam, lấy tên là “Ngày Phụ nữ Việt Nam”.

Kể từ khi các tổ chức phụ nữ tiên thân ra đời, người phụ nữ Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng phá tan thành trì phong kiến, đánh dấu mốc son lịch sử trong vấn đề bình đẳng giới được xác lập và định chế bằng Hiến pháp và Pháp luật. Tất cả quyền bính trong nước là của nhân dân Việt Nam. Phụ nữ nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa có quyền bình đẳng với nam giới về các mặt sinh hoạt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình.

Bác Hồ coi sự nghiệp giải phóng phụ nữ gắn liền với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa, đến nay phụ nữ đã bình đẳng với nam giới về quyền hạn và nghĩa vụ cả trong gia đình và ngoài xã hội. Có thể nói, những cơ sở pháp lý đó đã thật sự mở ra những cơ hội mới cho phụ nữ Việt Nam trên con đường phát triển. Đã có hàng trăm công ty, xí nghiệp có uy tín cao trên thị trường trong nước và quốc tế do phụ nữ lãnh đạo. Nhiều chị đã nhận được giải thưởng cao quý của Nhà nước. Lao động nữ trong nhiều ngành đã được công nhận là có chất lượng và kỹ thuật tốt. Phụ nữ tham gia lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và các đoàn thể xã hội ngày một nhiều.

Trên cơ sở ấy, ý nghĩa của tam tòng trong cuộc sống ngày nay cũng như thân phận người phụ nữ Việt Nam đã hoàn toàn được hoán cải. Cũng là tòng phụ nhưng tòng phụ ngày nay chỉ đơn giản là lễ phép, vâng lời cha mẹ, hiếu thảo với ông bà, kính trên nhường dưới, không còn mang nội dung của thói gia trưởng, với quyền lực tuyệt đối mang tính áp đặt trong gia đình thuộc về người cha.

Ngày nay con cái có quyền tham gia bàn bạc cùng cha mẹ những vấn đề của gia đình. Tòng phụ cũng không còn là ép duyên, bán gả con gái. Hôn nhân ngày nay được xây dựng trên cơ sở tình yêu tự nguyện. Tòng phụ ngày nay cũng không nhất thiết người con dâu phải sống chung cùng gia đình nhà mẹ chồng. Vì thế hệ trẻ ngày nay năng động và đầy tính tự lập. Hơn nữa hình mẫu gia đình hạt nhân đang có chiều hướng phát triển mạnh. Mẹ không nhất thiết phải ở với con trai. Tất cả đã được pháp luật, sự tiến bộ của nhận thức quy định và bảo vệ...

KỸ NĂNG CẦN CÓ

Kỹ năng quản lý thời gian là gì?

Là một trong số những kỹ năng mềm không thể thiếu trong cuộc sống, kỹ năng quản lý thời gian là quá trình lên kế hoạch và xác định thời gian hoàn thành kế hoạch đó một cách hiệu quả và tối ưu nhất. Một kế hoạch quản lý thời gian tốt là một bản kế hoạch chi tiết, cụ thể cho từng giai đoạn nhỏ với deadline rõ ràng và phân công công việc hợp lý.

Trong các bài giảng về kỹ năng quản lý thời gian, để đánh giá mức độ hiệu quả của kỹ năng này thì người ta sẽ đánh giá trên kết quả đạt được trong một quỹ thời gian có hạn chứ không đánh giá dựa trên thời gian hoàn thành là sớm hay muộn. Cùng một khối lượng công việc như vậy với thời gian yêu cầu là như nhau nhưng có người thoải mái hoàn thành công việc với kết quả tốt mà vẫn có thời gian nghỉ ngơi trong khi lại có những người loay hoay khi không biết mình phải làm gì trước tiên rồi bị nhấn chìm trong áp lực và căng thẳng. Do vậy, kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc hiệu quả là yếu tố không thể xem nhẹ nếu muốn thành công và thăng tiến trong sự nghiệp.

Tầm quan trọng của kỹ năng quản lý thời gian

Vẫn là một ví dụ điển hình trong giáo án kỹ năng quản lý thời gian, cùng một khối lượng công việc như nhau với thời gian xác định, có những người làm việc rất nhẹ nhàng mà kết quả lại cực kỳ tốt nhưng có những người luôn bận rộn với áp lực và căng thẳng vì không biết mình phải làm gì và cuối cùng kết quả đạt được lại không như mong đợi. Hơn nữa, kỹ năng quản lý thời gian được vận dụng rất nhiều trong quản lý doanh nghiệp như chiến lược 5s, chiến lược cá voi xanh... Vậy câu hỏi đặt ra là nếu quỹ thời gian của họ là không giới hạn thì sự khác biệt đó còn lớn tới mức nào?

Tăng năng suất làm việc

Một người có kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả sẽ biết cách sắp xếp các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên và đặt mục tiêu phải hoàn thành nó trong thời gian xác định. Nhờ có danh sách này mà bạn có thể tập trung vào các mục tiêu hàng đầu để hoàn thành trước, từ đó áp lực sẽ được giảm đi đáng kể và hiệu suất làm việc cũng cao hơn so với người khác. Trong cuộc sống hàng ngày cũng vậy, người luôn có kế hoạch cho các hoạt động của mình sẽ thực hiện được rất nhiều điều và có thời gian để tận hưởng cuộc sống. Ngược lại, những người sống không

có kế hoạch sẽ luôn bị trì hoãn, họ luôn cảm thấy một ngày 24 tiếng là không đủ cho những dự định của mình và kết quả là họ luôn lãng phí thời gian cũng như công sức để hoàn thành một công việc nào đó.

Rèn luyện khả năng quyết định và giảm bớt áp lực

Nếu không có kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc, bạn sẽ không biết mình phải làm gì trước tiên và những công việc mình đang làm sẽ đi đến đâu. Điều này khiến cho bạn luôn trong trạng thái căng thẳng, áp lực vì không biết mình còn cách vạch đích bao xa. Thêm vào đó, những người không có kế hoạch trước cho công việc của mình thường rất dễ lãng phí thời gian vào những thứ không cần thiết và chính điều này đôi khi sẽ dẫn tới những quyết định sai lầm do thiếu thời gian để nhìn nhận, đánh giá sự việc.

Hạn chế thói quen xấu, tạo động lực hành động

Với một kế hoạch chi tiết và rõ ràng, vấn đề liên quan tới áp lực từ deadline sẽ không còn quá nặng nề mà ngược lại bạn sẽ chủ động hơn trong từng hành động của mình. Nói một cách đơn giản, nếu bạn đặt mục tiêu là 6.5 IELTS mà cứ mãi loay hoay tìm khóa học, mua sách vở rồi lãng quên vì thiếu động lực hoặc bỏ cuộc chỉ sau vài ba tháng học tập không hiệu quả thì chắc chắn bạn sẽ không bao giờ đạt được mục tiêu của chính mình. Nhưng trái lại, nếu bạn cụ thể hóa mục tiêu 6.5 IELTS thành các mục tiêu cho từng kỹ năng, mỗi tháng sẽ tập trung luyện một thứ và có các bài kiểm tra trình độ cụ thể thì việc hoàn thành mục tiêu chỉ là chuyện sớm muộn. Do vậy, kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc hiệu quả có vai trò vô cùng lớn trong việc hạn chế thói quen xấu, bệnh trì hoãn của con người và tạo động lực hành động.



Phương pháp quản lý thời gian hiệu quả

Xác định mục tiêu

Xác định mục tiêu được coi là phương pháp quản lý thời gian hiệu quả nhất hiện nay. Một khi xác định được mục tiêu của mình là gì thì bạn sẽ biết mình phải làm gì để hoàn thành mục tiêu đó. Khi một kế hoạch lớn được cụ thể hóa thành những mục tiêu nhỏ thì danh sách công việc sẽ trở nên chi tiết và rõ ràng hơn, thời gian hoàn thành cũng nhờ đó mà dễ dàng được xác định. Kết quả là bạn luôn luôn chủ động trong từng hành động và có thể làm chủ được nhiều tình huống phát sinh, từ đó hiệu quả và năng suất làm việc cũng được cải thiện đáng kể.

Liệt kê những công việc cần phải làm

Để có thể nâng cao được kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả, bạn cần liệt kê những công việc cần phải làm trong một khoảng thời gian xác định, có thể là trong ngày, cũng có thể trong tuần hoặc trong tháng, trong quý. Đối với những người dễ bị cuốn theo công việc thì việc liệt kê danh sách nhiệm vụ trong ngày là một điều cần thiết giúp bạn quản lý được quỹ thời gian có hạn của mình mà không bỏ sót nhiệm vụ.

Sắp xếp công việc theo thứ tự ưu tiên

Không chỉ cần liệt kê danh sách những công việc phải làm mà việc sắp xếp chúng như thế nào cho hợp lý cũng là một yếu tố rất quan trọng để nâng cao kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc hiệu quả. Bạn cần sắp xếp các nhiệm vụ của mình theo thứ tự ưu tiên và tập trung nguồn lực để hoàn thành những công việc quan trọng nhất. Khi những công việc quan trọng được giải quyết thì áp lực cũng được giải tỏa đáng kể và việc không đủ thời gian cho các nhiệm vụ tiếp theo cũng sẽ không gây ảnh hưởng quá nhiều cho tiến độ và kết quả chung.

Tổng kết lại công việc

Sau mỗi ngày kết thúc công việc thì bạn nên dành chút thời gian để tổng kết lại. Đây là điều mà rất nhiều người bỏ qua và không mấy ai để ý tới. Thế nhưng, việc tổng kết lại công việc sẽ giúp bạn không bỏ sót bất cứ nhiệm vụ nào trong ngày. Ngoài ra, quá trình tổng kết sẽ giúp bạn rút ra rất nhiều kinh nghiệm trong việc xử lý công việc, phát hiện những vấn đề chưa hợp lý và tìm ra giải pháp khắc phục cho những lần tiếp theo.

Lên thời gian cụ thể cho công việc

Đây là yếu tố cực kỳ quan trọng, mỗi một nhiệm vụ cụ thể cần có deadline riêng để đảm bảo không gây ảnh hưởng tới thời gian hoàn thành các nhiệm vụ khác. Mỗi khi lên kế hoạch, bạn cần xác định rõ thời gian bắt đầu cũng như thời điểm kết thúc chậm nhất là khi nào để không phải lãng phí quỹ thời gian của mình cho những việc không cần thiết.

